

Số: 111 /TB-VKSTC

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO

Một số kinh nghiệm tốt, cách làm hay và thiếu sót, vi phạm trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự

Qua theo dõi, kiểm tra công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự tại một số VKSND địa phương trong năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 9) tổng hợp một số kinh nghiệm tốt, cách làm hay của Viện kiểm sát các cấp để tham khảo, vận dụng và một số thiếu sót, vi phạm trong công tác này nhằm rút kinh nghiệm chung như sau:

I. MỘT SỐ KINH NGHIỆM TỐT, CÁCH LÀM HAY

1. Trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

- Ban cán sự Đảng một số VKSND cấp tỉnh đã tham mưu với cấp ủy cùng cấp ban hành Chỉ thị, Nghị quyết về công tác kiểm sát hoạt động tư pháp; ban hành các Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự:

+ Tham mưu với cấp ủy cùng cấp ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; tham mưu xây dựng Quy chế phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải quyết án hành chính, dân sự giữa Ban cán sự Đảng VKSND tỉnh với Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy. Xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ban cán sự Đảng UBND - VKSND - TAND tỉnh; Quy chế phối hợp giữa Ban cán sự Đảng VKSND - Đảng ủy Khối các Cơ quan, Doanh nghiệp tỉnh. Phối hợp với Tòa án cùng cấp xây dựng và thực hiện Nghị quyết liên tịch về phối hợp trong giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự (Lai Châu, Hòa Bình, Hưng Yên, Bắc Ninh, Kiên Giang...).

+ Ban hành Nghị quyết chuyên đề về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với khâu công tác, xác định năm công tác đột phá về công tác kiểm sát dân sự; Nghị quyết về trách nhiệm người đứng đầu; về công tác cán bộ trẻ; về phân công hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ đối với cán bộ khâu công tác kiểm sát dân sự... tạo sự chuyển biến tích cực đối với công tác này ở Viện kiểm sát các cấp (Quảng Ninh, Hải Phòng, Khánh Hòa, Đồng Nai, Hậu Giang, Bình Định, Nam Định, Vĩnh Phúc...).

- Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác: Viện trưởng Viện kiểm sát trực tiếp chỉ đạo

công tác kiểm sát án dân sự; trực tiếp nghe báo cáo, quyết định giải quyết vụ án lớn, phức tạp, quyết định kháng nghị, kiến nghị, phát huy trí tuệ tập thể; kịp thời bố trí, sắp xếp nguồn nhân lực bảo đảm chất lượng, có kinh nghiệm, bản lĩnh; tăng tỷ lệ biên chế cho khâu công tác dân sự (so với những năm trước); giao chỉ tiêu công tác cho từng Kiểm sát viên, công chức, phân công Kiểm sát viên có kinh nghiệm phụ trách địa bàn có số lượng án nhiều, phức tạp; đề ra một số chỉ tiêu nghiệp vụ cao hơn quy định của Ngành. Thành lập “*Tổ kiểm sát bản án, quyết định*” kịp thời yêu cầu Tòa án chuyển hồ sơ khi thấy có dấu hiệu vi phạm; “*Tổ khoa học*”, “*Tổ phân biện*” nghiên cứu, đề xuất chỉ đạo, giải quyết các vụ việc phức tạp. Thường xuyên theo dõi tiến độ, chất lượng công tác, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và có biện pháp chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể, đề ra giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế. Thông qua đó, nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo trong công tác, góp phần nâng cao chất lượng Kiểm sát viên, công chức làm công tác này (VC1, VC 2, VC3, Tiền Giang, Khánh Hòa, Hải Phòng, Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Hà Giang...).

- *Về công tác cán bộ:*

+ Ban hành Kế hoạch phân công hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ; tổ chức sinh hoạt pháp luật 30 phút đầu giờ làm việc. Bố trí một số Kiểm sát viên tại các phòng Kiểm sát án hình sự, hành chính (Phòng 7, 10) giải quyết án dân sự hoặc tăng cường Kiểm sát viên ở các phòng khác hỗ trợ Phòng 9 trong thời gian số lượng án tăng đột biến, bảo đảm việc giải quyết vụ việc đúng thời hạn, đạt chất lượng, hiệu quả. Tự đào tạo công chức thông qua phân công giao việc theo hướng “*chọn người theo yêu cầu công việc*”. Tại Viện kiểm sát cấp huyện, phân công tất cả các Kiểm sát viên đều trực tiếp giải quyết án dân sự; qua đó, đào tạo toàn diện các lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu “*giỏi một việc, biết nhiều việc*”. Phân công Kiểm tra viên, chuyên viên giúp việc Kiểm sát viên tại phiên tòa; phân công Kiểm sát viên giải quyết án theo loại quan hệ tranh chấp trong một khoảng thời gian nhất định để trau dồi kinh nghiệm chuyên sâu (VC1, Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình, Bắc Ninh, Bạc Liêu, Tuyên Quang...).

+ Phân công lãnh đạo, Kiểm sát viên có năng lực, kinh nghiệm trực tiếp hướng dẫn, bồi dưỡng Kiểm sát viên, công chức mới được tuyển dụng, bổ nhiệm; giao nhiệm vụ cho công chức trong diện quy hoạch thực hiện công việc khó, phức tạp để khẳng định năng lực, trách nhiệm cá nhân (Đà Nẵng, Lâm Đồng, Thái Bình, Hậu Giang, Bắc Giang...).

+ Có cơ chế động viên, khuyến khích, thu hút Kiểm sát viên, công chức làm công tác kiểm sát án dân sự; bố trí, cơ cấu Kiểm sát viên được quy hoạch chức vụ Phó Viện trưởng Viện kiểm sát cấp huyện phụ trách công tác kiểm sát án dân sự ở cấp huyện (Vĩnh Phúc, Hải Phòng...).

- Trong công tác phối hợp:

+ Phối hợp với UBND tỉnh tổ chức hội nghị, hội thảo liên quan đến công tác giải quyết tranh chấp, khiếu kiện hành chính trong lĩnh vực đất đai; trong giải quyết các vụ, việc dân sự, giải phóng mặt bằng, cưỡng chế thu hồi đất, hỗ trợ, bồi thường, tái định cư tại một số dự án, phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương (Hải Phòng, Bắc Ninh...).

+ Phối hợp với Tòa án cùng cấp trong giải quyết vụ việc dân sự: Xây dựng Quy chế phối hợp và theo sát, gắn chặt với Tòa án trong việc xác minh, thu thập cung cấp tài liệu, chứng cứ (Lai Châu); phối hợp xây dựng Kế hoạch tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến; thực hiện biệt phái Kiểm sát viên trung cấp, Thẩm phán trung cấp là lãnh đạo cấp huyện tham gia giải quyết án dân sự ở Tòa án, Viện kiểm sát cấp tỉnh (Hà Nội). Định kỳ hàng tháng, Viện kiểm sát cấp huyện phối hợp với Tòa án cùng cấp rà soát án tạm đình chỉ để đơn đốc, yêu cầu, kiến nghị Tòa án tiếp tục giải quyết vụ việc khi lý do tạm đình chỉ không còn, gửi danh sách về Phòng 9 để theo dõi, kiểm tra. Phối hợp với Tòa án đơn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật (Thái Nguyên, Bắc Giang, Phú Thọ...).

- Ứng dụng công nghệ thông tin: Xây dựng “Quy trình xây dựng sơ đồ tư duy vụ án dân sự”; sử dụng phần mềm “Trợ lý ảo”, thực hiện ký số, lập sổ thụ lý điện tử theo dõi tra cứu thông tin, quản lý, phát hiện vi phạm (về các loại thời hạn tố tụng của Tòa án) và thuận tiện trong soạn thảo văn bản, gửi hồ sơ, tài liệu, theo dõi, phối hợp giải quyết công việc giữa Viện kiểm sát các cấp (Kiểm sát viên cấp huyện, cấp tỉnh cùng song song nghiên cứu, kiểm sát bản án, quyết định...). Thực hiện số hóa hồ sơ vụ án (hồ sơ kiểm sát); báo cáo đề xuất bằng sơ đồ tư duy; trình chiếu tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa (Hải Phòng, Quảng Ninh, Thừa Thiên Huế, Bắc Ninh, Gia Lai...).

2. Trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự

2.1. Thực hiện quyền yêu cầu, kháng nghị, kiến nghị

- Kiểm sát viên phối hợp với Thẩm phán để tiếp cận, nghiên cứu tài liệu, chứng cứ từ khi Tòa án thụ lý vụ việc; nghiên cứu kỹ hồ sơ, thực hiện tốt quyền yêu cầu: đề ra yêu cầu bảo đảm kịp thời, rõ ràng, khả thi; theo dõi, đơn đốc việc Tòa án thực hiện; trường hợp không thực hiện thì yêu cầu nêu rõ lý do, trường hợp cần thiết thì tiến hành xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ phục vụ kiến nghị, kháng nghị.

- Chú trọng nâng cao chất lượng Bài phát biểu, nhất là những vụ án phức tạp, tranh chấp về đất đai, thừa kế... Dự thảo Bài phát biểu phải được lãnh đạo Phòng và lãnh đạo Viện duyệt trước khi Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Kiểm sát

viên kiểm sát xét xử phúc thẩm nhận xét, đánh giá chất lượng Bài phát biểu của Kiểm sát viên kiểm sát xét xử sơ thẩm để tổng hợp, định kỳ rút kinh nghiệm chung.

- Phối hợp tốt giữa Viện kiểm sát hai cấp để xây dựng và bảo vệ kháng nghị: Viện kiểm sát cấp dưới xin ý kiến những vụ án phức tạp, trái quan điểm với Tòa án trước khi ban hành kháng nghị. Viện kiểm sát cấp trên kịp thời trả lời thành thị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của cấp dưới; phối hợp, trao đổi cho ý kiến đối với dự thảo kháng nghị (VC2 có Công văn số 760/VC2 ngày 20/7/2022 phối hợp, trao đổi, nghiên cứu, cho ý kiến dự thảo kháng nghị phúc thẩm của VKSND cấp tỉnh trong khu vực miền Trung - Tây Nguyên). Viện kiểm sát cấp trên thể hiện rõ quan điểm trong trường hợp không nhất trí đối với đề nghị kháng nghị của Viện kiểm sát cấp dưới hoặc trường hợp rút kháng nghị của Viện kiểm sát cấp dưới... Kịp thời tổ chức rút kinh nghiệm những vụ việc bị Tòa án hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát (xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân vi phạm, kiểm điểm, rút kinh nghiệm chung). Định kỳ hàng quý, tổng hợp những dạng vi phạm, thiếu sót của Tòa án các cấp để thông báo rút kinh nghiệm chung (VC1, VC2, VC3 Lâm Đồng...).

- Xây dựng kháng nghị có căn cứ, thuyết phục, bảo đảm chất lượng; đối với các trường hợp vụ việc phức tạp hoặc báo cáo đề xuất kháng nghị, phân công Kiểm sát viên có năng lực nghiên cứu, tổ chức họp, thảo luận, đánh giá căn cứ kháng nghị trước khi đề xuất kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm (Vụ 9). Chú trọng kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát ngang cấp, kháng nghị liên quan đến lợi ích Nhà nước, lợi ích công cộng...

Một số đơn vị ban hành nhiều kháng nghị và tỷ lệ kháng nghị được chấp nhận cao, như: TP Hồ Chí Minh, Long An, Bình Dương, Tây Ninh, Đồng Nai, Đắk Lắk...

- Lập sổ theo dõi, tích lũy vi phạm của Tòa án và các cơ quan, tổ chức, cá nhân để thực hiện quyền kiến nghị. Xây dựng kiến nghị bảo đảm có chất lượng, kịp thời; kiểm tra, đôn đốc việc tiếp thu, trả lời kiến nghị của Viện kiểm sát (yêu cầu Tòa án trả lời bằng văn bản cho Viện kiểm sát và đồng gửi Ban Nội chính, Ban pháp chế Hội đồng nhân dân cùng cấp...). Tiếp tục kiến nghị trên cấp hoặc báo cáo Viện kiểm sát cấp trên kiến nghị; áp dụng nhiều biện pháp đối với những vi phạm của Tòa án hoặc các cơ quan, tổ chức mà Viện kiểm sát đã kiến nghị nhiều lần nhưng vẫn lặp lại vi phạm, như: Gửi kiến nghị đến HĐND, Đảng ủy cùng cấp (Hậu Giang, Bắc Ninh, Bắc Giang, Phú Yên...).

- Chú trọng kiến nghị phòng ngừa, kiến nghị tổng hợp, như: Kiến nghị cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện nghĩa vụ, thời hạn cung cấp chứng cứ cho cơ quan tiến hành tố tụng. Kiến nghị UBND cùng cấp phòng ngừa vi phạm trong việc xét duyệt, đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; khắc phục vi phạm trong hòa giải tranh chấp đất đai, tăng cường công tác tư pháp, hộ tịch (phòng ngừa kết hôn trái pháp luật); phòng ngừa vi phạm thông qua tuyên truyền

pháp luật về hôn nhân gia đình, về hội, họ, vay tài sản. Kiến nghị Ngân hàng trong xét duyệt cho vay, định giá, thẩm định tài sản thế chấp. Kiến nghị Cơ quan thuế trong truy thu thuế Chủ trọng kiến nghị phòng ngừa liên quan đến lợi ích Nhà nước, lợi ích công cộng (VKSND huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kiến nghị đối với UBND cấp xã về việc cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công cộng của xã). Đối với những vụ việc có dấu hiệu hình sự thì yêu cầu Tòa án chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đồng thời kiến nghị khởi tố vụ án hình sự nếu có căn cứ (VKSND tỉnh Bắc Ninh kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an cấp huyện khởi tố vụ án hình sự do đương sự có liên quan đến việc giao, chuyển nhượng quyền sử dụng đất trái thẩm quyền).

Một số đơn vị ban hành được nhiều kiến nghị và được chấp nhận cao, như: Thanh Hóa, TP Hồ Chí Minh, Nghệ An, Hải Dương, Gia Lai...

2.2. Công tác tổng kết thực tiễn, hướng dẫn, kiểm tra

- Xây dựng và thực hiện chuyên đề nghiệp vụ; chủ trì, phối hợp tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên sâu, cuộc thi nhằm nâng cao kỹ năng kiểm sát án dân sự như:

+ Hội nghị “Giải pháp nâng cao chất lượng công tác kháng nghị phúc thẩm theo Chỉ thị số 07/CT-VKSTC ngày 06/8/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao khu vực Miền Trung - Tây Nguyên” (VC 2); Hội nghị về “Kỹ năng tham gia phiên tòa sơ thẩm và xây dựng bài phát biểu của Kiểm sát viên đối với các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình” (Hải Phòng); Hội nghị chuyên đề: “Nâng cao chất lượng kiến nghị đối với Tòa án nhân dân và các cơ quan hữu quan trong quá trình kiểm sát giải quyết vụ, chất lượng yêu cầu xác minh, thu thập chứng cứ trong vụ án dân sự; hôn nhân và gia đình; kinh doanh, thương mại nhằm đảm bảo giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật” (Hậu Giang); Hội nghị “Kinh nghiệm nhận diện, phát hiện vi phạm trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và các việc khác theo quy định của pháp luật” (Vĩnh Phúc)...

+ Tổ chức cuộc thi “Kỹ năng xây dựng báo cáo đề xuất giải quyết vụ việc dân sự, vụ án hành chính” (Bắc Giang); “Viết và trình bày bài phát biểu của Kiểm sát viên trong kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự” (Kon Tum); “Kỹ năng xây dựng Bài phát biểu vụ án dân sự, hành chính sơ thẩm liên quan đến lĩnh vực đất đai” (Vĩnh Long); “Viết báo cáo đề xuất về việc giải quyết vụ án dân sự theo thủ tục sơ thẩm” (Quảng Ngãi)...

- Công tác hướng dẫn, trả lời thỉnh thị:

+ Phân công Kiểm sát viên phụ trách, theo dõi Viện kiểm sát cấp huyện hoặc thành lập Tổ phụ trách địa bàn (mỗi tổ phụ trách 3 đến 4 Viện kiểm sát cấp huyện) đề theo dõi, hướng dẫn nghiệp vụ (Hà Nội, Hà Tĩnh, Bình Thuận...).

+ Ban hành Hướng dẫn nghiệp vụ đối với Viện kiểm sát cấp huyện: Hướng dẫn kiểm sát việc giải quyết các vụ án liên quan đến tranh chấp hợp đồng tín dụng (Quảng Ninh); Hướng dẫn viết Bài phát biểu đối với từng loại quan hệ tranh chấp (Hà Nội).

+ Ban hành thông báo rút kinh nghiệm theo chuyên đề, có chất lượng (Thông báo rút kinh nghiệm tổng hợp, chuyên sâu về kiểm sát việc giải quyết tranh chấp đất đai...).

- Công tác kiểm tra: Phòng 9 phối hợp với Phòng 10 và Thanh tra kiểm tra đối với Viện kiểm sát cấp huyện; kiểm tra chéo giữa các phòng nghiệp vụ; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, đột phá; kiểm tra theo chuyên đề đối với Viện kiểm sát cấp huyện như: Kiểm tra chuyên đề “*Đề ra yêu cầu xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ; phát hiện, tổng hợp vi phạm để ban hành kiến nghị, kháng nghị trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự đối với VKS cấp huyện*”; chuyên đề “*Kiểm tra công tác kiểm sát án dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động tạm đình chỉ*”...; kiểm tra đột xuất hoạt động của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kết luận kiểm tra... (Đà Nẵng, Bắc Giang, Thái Nguyên, TP Hồ Chí Minh...).

II. MỘT SỐ THIẾU SÓT, VI PHẠM

1. Trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

- VKSND tỉnh xây dựng Chương trình công tác năm chưa bám sát các nội dung công tác theo hướng dẫn của VKSND tối cao. Một số văn bản chưa ban hành đúng thời hạn theo quy định về chế độ thông tin, báo cáo của VKSND tối cao (kế hoạch, hướng dẫn..).

- Việc tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm các vụ án bị hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát, các kháng nghị không được Tòa án chấp nhận chưa được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, nhất là đối với VKSND cấp huyện; có đơn vị chỉ nêu tại cuộc họp hàng tháng và họp chi bộ để rút kinh nghiệm chung, chưa tiến hành phân tích làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các cá nhân để xảy ra thiếu sót, vi phạm, nên chưa nêu cao ý thức trách nhiệm cá nhân, tập thể để khắc phục triệt để.

- *Việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm*: Việc lựa chọn phiên tòa rút kinh nghiệm còn chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chí (chưa chọn vụ việc phức tạp) như Hướng dẫn số 32/HD-VKSTC ngày 30/11/2018 của VKSND tối cao; Một số phiên tòa rút kinh nghiệm còn mang tính hình thức, chưa tổ chức họp rút kinh nghiệm sau phiên tòa...

- *Công tác phối hợp với Tòa án, cơ quan, tổ chức có liên quan*: Chưa phối hợp tốt trong việc yêu cầu Tòa án gửi bản án, quyết định đúng hạn, trong tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm; văn bản kiến nghị khắc phục, phòng ngừa vi phạm,

Viện kiểm sát không gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của cơ quan bị kiến nghị; chưa đơn đốc, yêu cầu Tòa án, các cơ quan có liên quan gửi văn bản phản hồi, tiếp thu đối với kiến nghị của Viện kiểm sát cùng cấp; số lượng án tạm đình chỉ, vi phạm thời hạn giải quyết vẫn còn nhiều.

- *Công tác phối hợp giữa Viện kiểm sát cấp trên với Viện kiểm sát cấp dưới:*

+ Việc sao gửi bản án, quyết định, trao đổi nghiệp vụ, thông báo rút kinh nghiệm còn thiếu chặt chẽ, nhiều bản án quyết định gửi chậm, vụ việc có vi phạm nhưng Viện kiểm sát cấp dưới không kịp thời báo cáo Viện kiểm sát cấp trên để thực hiện quyền kháng nghị...

+ Ban hành Thông báo rút kinh nghiệm nhưng không gửi Văn phòng hoặc Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học VKSND tối cao theo quy định.

+ Khi tiến hành kiểm tra, không ban hành Kết luận kiểm tra (chi ban hành Thông báo kết quả kiểm tra) theo đúng quy định tại Quy chế công tác kiểm tra trong ngành KSND ban hành kèm theo Quyết định số 160/QĐ-VKSTC-T1 ngày 30/3/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao.

2. Trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự

- *Việc lập sổ thụ lý* : Sổ thụ lý chưa cập nhật đầy đủ cột, mục, kết quả kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện, các quyết định của Tòa án... nên không quản lý đầy đủ, kịp thời đối với công tác này.

- *Việc kiểm sát các bản án, quyết định của Tòa án*: Bản án, quyết định có vi phạm chưa được phát hiện, kiến nghị, kháng nghị kịp thời hoặc báo cáo VKSND cấp trên để kháng nghị.

- *Việc lập hồ sơ kiểm sát*: Một số hồ sơ kiểm sát chưa lập đúng Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 264/QĐ-VKSTC ngày 05/10/2022 của Viện trưởng VKSND tối cao: Chưa sắp xếp, đánh số bút lục, thiếu các văn bản về tổng tụng (quyết định hoãn phiên tòa...), thiếu các tài liệu phản ánh hoạt động kiểm sát như: Quyết định phân công Kiểm sát viên, Phiếu kiểm sát thông báo thụ lý, Báo cáo kết quả xét xử, biên bản kiểm tra biên bản phiên tòa; chưa ghi đầy đủ các nội dung trong phiếu kiểm sát, ghi sai số bản án, ngày ban hành bản án...

- *Trong kiểm sát việc giải quyết các vụ việc*:

+ Kiểm sát viên chưa thực hiện đầy đủ các hoạt động nghiệp vụ kiểm sát như: Báo cáo đề xuất của Kiểm sát viên, Bài phát biểu không theo đúng mẫu quy định tại Quyết định số 410/QĐ-VKSTC ngày 25/11/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao, như: Không nêu nhận xét đánh giá việc tuân theo quy định pháp luật của Tòa án, nội dung phát biểu tại phiên tòa không nêu tóm tắt nội dung kháng nghị, không sửa đổi, bổ sung bài phát biểu cho phù hợp với diễn biến phiên tòa (trường hợp phát sinh tình tiết mới), Lãnh đạo Viện kiểm sát chưa nêu rõ quan điểm khi duyệt án tại Báo cáo đề xuất của Kiểm sát viên, không duyệt báo cáo kết quả xét xử của Kiểm sát viên. Một số vụ việc, Kiểm sát viên chưa

ngiên cứu, đánh giá đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, dẫn đến quan điểm đề xuất giải quyết chưa phù hợp; chưa kịp thời phát hiện vi phạm của Tòa án để thực hiện quyền yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị, báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền kháng nghị theo quy định, dẫn đến một số vụ việc Tòa án hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát, kháng nghị của Viện kiểm sát không được Tòa án chấp nhận, tỷ lệ rút kháng nghị còn cao (ngoài lý do rút kháng nghị do nguyên nhân khách quan); tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm ngang cấp thấp; một số Viện kiểm sát cấp huyện trong kỳ có án hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát nhưng không có kháng nghị.

+ Một số dạng vi phạm của Tòa án mà Viện kiểm sát chưa kịp thời phát hiện để thực hiện quyền kiến nghị, kháng nghị theo thẩm quyền như:

Về tố tụng: Thẩm quyền giải quyết vụ việc không đúng (Vụ án “*Yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...*”, Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là sai và có căn cứ hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không chuyển hồ sơ vụ án đến TAND cấp tỉnh để giải quyết theo đúng thẩm quyền...) hoặc không đủ điều kiện thụ lý vụ án (chưa hòa giải ở cơ sở đối với vụ án tranh chấp đất đai...); xác định không đầy đủ đối tượng khởi kiện (Vụ án “*Khiếu nại quyền sử dụng đất*”, Tòa án xác định di sản là quyền sử dụng đất, đã hết thời hiệu khởi kiện và đình chỉ giải quyết, nhưng không xác định di sản là tài sản trên đất để giải quyết vụ án); việc xác định không đầy đủ các quan hệ tranh chấp (trong vụ án có các quan hệ tranh chấp: Chia thừa kế, tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và hợp đồng vay tài sản nhưng cấp sơ thẩm chỉ xác định một quan hệ tranh chấp “chia thừa kế” là chưa phù hợp với bản chất vụ án và yêu cầu của đương sự); áp dụng thời hạn giải quyết vụ việc không đúng (ban hành “*Quyết định thay đổi thời gian mở lại phiên tòa*” mà không có lý do làm kéo dài thời hạn chuẩn bị xét xử); vi phạm về căn cứ tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết vụ án (Vụ án “*Tranh chấp thừa kế*”, Tòa án đã xác định người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chồng và các con của bị đơn A, trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn A chết, Tòa án ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án để xác định những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn A gồm chồng và các con của bị đơn A là vi phạm quy định về căn cứ tạm đình chỉ)...

Về nội dung: Đánh giá tài liệu, chứng cứ chưa khách quan, toàn diện dẫn đến xử lý tài sản không có căn cứ pháp luật; giải quyết vượt quá phạm vi đương sự khởi kiện, yêu cầu hoặc bỏ sót yêu cầu, đề nghị của đương sự (không tính công sức của người quản lý di sản thừa kế, vi phạm trong xác định tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung của vợ chồng...); áp dụng văn bản pháp luật không đúng với tình tiết khách quan của vụ việc, không đúng thời điểm xảy ra sự kiện pháp lý hoặc áp dụng không đúng văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành; cách tính lãi không đúng (vi phạm thỏa thuận về lãi suất vay, vừa tính lãi suất quá hạn

vừa phạt chậm trả...), vi phạm trong việc tính án phí, lệ phí, quy định về miễn giảm án phí (xác định án phí không giá ngạch trong trường hợp phải tính án phí có giá ngạch, không miễn án phí đối với người cao tuổi)...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Thông báo này, đề nghị các đồng chí Viện trưởng VKSND cấp cao, Viện trưởng VKSND cấp tỉnh, Viện trưởng VKSND cấp huyện chỉ đạo:

- Nghiên cứu những kinh nghiệm tốt, cách làm hay nêu trong Thông báo này để tham khảo, vận dụng phù hợp với địa phương, đơn vị, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này trong thời gian tới.

- Nghiên cứu những thiếu sót, vi phạm đã nêu trên và tự rà soát, kiểm tra tại địa phương, đơn vị mình để phát hiện những vi phạm, thiếu sót tương tự (nếu có) nhằm kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, rút kinh nghiệm và phòng ngừa chung.

- Thông qua công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, đề nghị Viện kiểm sát các cấp có kinh nghiệm tốt, cách làm hay kịp thời báo cáo về VKSND tối cao (Vụ 9) để tiếp tục tổng hợp, thông báo, nhân rộng trong toàn Ngành./.

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Duy Giảng, PVT VKSNDTC (để báo cáo);
- Vụ 10, Vụ 14, Vụ 16, T1, Văn phòng VKSNDTC;
- Đ/c Viện trưởng VKSND cấp cao 1, 2, 3;
- Đ/c Viện trưởng VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Đ/c Viện trưởng VKSND cấp huyện;
- Lưu: VT, V9.

MB

TL. VIỆN TRƯỞNG

VỤ TRƯỞNG

**VỤ KIỂM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT CÁC
VỤ VIỆC DÂN SỰ, HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**



Nguyễn Tiến Sơn

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

